Tiểu Kinh Rừng Sừng Bò (Cūḷagosiṅga Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

31. TIỂU KINH RỪNG SỪNG BÒ (CũỊagosinga Suttdý

325. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Nãdika, tại Ginjakavasatha. Lúc bấy giờ9 Tôn giả Anuruddha (A-na-luật-đà), Tôn giả Nandiya, Tôn giả Kimbila trú tại khu vườn123 trong rừng Gosiồga có nhiều cây Sa-la. Rồi Thế Tôn5 vào buổi chiều, sau khi tham thiền, đứng dậy đi đến khu vườn trong rừng Gosiồga có nhiều cây Sa-la. Người giữ vườn thấy Thế Tôn từ xa đi đến? liền bạch Thế Tôn: Bạch Sa-môn9 chớ có vào khu vườn này. Có ba thiện nam tử đang trú tại đây rất ái luyến tự ngã (attakãmarũpẩ). Chớ có phiền nhiễu các vị ấy. Tôn giả Anuruddha nghe người giữ vườn nói chuyện với Thế Tôn như vậy liền nói với người giữ vườn: -Này người giữ vườn, chớ có ngăn chặn Thế Tôn. Thế Tôn? bậc Đạo sư của chúng tôi đã đến. Rồi Tôn giả Anuruddha đi đến Tôn giả Nandiya, Tôn giả Kimbila và nói: -Chư Ton giả hãy đên? chư Tôn giả hãy đen! Thê Tôn, bậc Đạo sư của chúng ta đã đến. Rồi Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila ra đón Thế T6n, một người cầm y bát của Thế Tôn, một người sửa soạn chỗ ngồi, một người đặt sẵn nước rửa chân. Thế Tôn ngồi trên chỗ ngồi đã soạn sẵn, sau khi ngôi, The Tôn rửa chân. Rôi các Tôn giả ây đảnh lê Thê Tôn và ngôi xuông một bên. Và Thế Tôn nói với Tôn giả Anuruddha đang ngồi xuống một bên: 326. Này Anuruddhã/ các ông có được an lành không? Có được sống yên vui không? Đi khất thực có khỏi mệt nhọc không? Bạch Thế Tôn, chúng con được an lành; bạch Thế Tôn, chúng con sống yên vui; bạch Thê Tôn, chúng con đi khât thực khỏi có mệt nhọc.

1 Kinh này có phần giống như M. 128, Upakkiỉesa Sutta (Kinh Tùy phiền nãò); Vìn. I. 337. Kinh tương đương trong bộ Trung A-ham kinh ỉả Ngưu giac Sa-la lâm kinh (T.01. 0026.185.0729b27). Tham chiếu: Tăng.(r.02.0125.24.8.06211 j 2 Dãya.
MA. II. 235-36 viết giống như aranna (ngôi rừng). 3 Anuruddhã: Dùng số nhiều để chỉ cho cả 3 Tôn giả.

-Này Anuruddhã, các ông có sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, không có cãi nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm không?45 - Bạch Thế T6n, thật sự chúng con sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, không có cãi nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm. Này Anuruddhã, như thế nào các ông sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm? - Bạch Thế Tôn, ở đây, chúng con nghe như sau: "Thật lợi ích thay cho ta! Thật khéo lợi ích thay cho ta, khi ta được sốnẹ với các vị đồng Phạm hạnh như vậy!,, Bạch Thế Tôn, do vậy? đối với các vị đong Phạm hạnh này, con khởi lên từ thân nghiệp/ trước mặt và sau limg; con khởi lên từ khẩu nghiệp, trước mặt và sau limg; con khởi lên từ ý nghiệp, trước mặt và sau limg. Bạch Thế Tôn, do vậy, chúng con nghĩ như sau: “Ta hãy từ bỏ tâm của ta và sống thuận theo tâm của những Tôn giả này." Bạch Thế Tôn, con từ bỏ tâm của con, và sống thuận theo tâm của những Tôn giả ấy. Bạch Thế Tôn? chúng con tuy khác thân nhưng giống như đồng một tâm. Rồi Tôn giả Nandiya... (như trên)... rồi

Tôn giả Kimbila bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, ở đây chúng con nghĩ như sau: "Thật lợi ích thay cho ta! Thật khéo lợi ích thay cho ta, khi ta được sốiiệ với các vị đồng Phạm hạnh như vay!" Bạch Thế Tôn5 do vậy5 đối với các vị đong Phạm hạnh này? con khởi lên từ thân nghiệp, trước mặt và sau limg; con khởi lên từ khẩu nghiệp, trước mặt và sau lưng; con khởi lên từ ý nghiệp, trước mặt và sau lưng. Bạch Thế Tôn, do vậy5 chúng con nghĩ như sau: “Ta hãy từ bỏ tâm của ta và sống thuận theo tâm của những Tôn giả này?1 Bạch Thế Tôn? con từ bỏ tâm của con và sống thuận theo tâm của những Tôn giả ấy. Bạch Thế Tôn, chúng con tuy khác thân nhimg giống như đồng một tâm. Bạch Thế Tôn, như vậy chúng con sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm. 327. — Lành thay? lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông có sống không phóng dật5 nhiệt tâm, tinh cần không? —Bạch Thế Tôn, thật sự chúng con sống không phóng dật? nhiệt tâm, tinh cần. Này Anuruddhã, như thế nào? các ông sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần? -Ở đây5 bạch Thế Tôn, chúng con, ai đi làng khất thực về trước,6 thì người ấy sắp đặt các chỗ ngồi, soạn sẵn nước uống? nước rửa chân, soạn sẵn một bát đê bỏ đồ dư. Ai đi làng khất thực về sau, thì người ấy, còn đồ ăn thừa nếu muốn thì ăn? nếu không muốn thì bỏ vào chỗ không có cỏ xanh hay đổ vào nước không có loài côn trùng và người ấy xếp dọn lại các chỗ ngồi? cất đi nước uông5 nước rửa chân, cât đi cái bát đê bỏ đô dư và quét sạch nhà ăn. Ai

4 MI. 206, 398 và III. 156. 5 Giống như M.L 222. 6 Giống như Vin. I. 157.

thấy ghè nước uống, ghè nước rửa chân, hay ghè nước trong nhà cầu hết nước? trống không thì người ấy sẽ lo liệu [nước]. Nếu ai làm không nổi với sức bàn tay của minh, thì người ấy dùng tay ra hiệu gọi người thứ hai: "Chúng ta hãy lo liệu [nước]?5 Dầu vậy, bạch Thế Tôn? chúng con không vì vậy mà gây ra tiếng động. Và đến ngày thứ năm, bạch Thế Tôn? suốt cả đêm, chúng con ngồi đàm luận về đạo pháp. Như vậy? bạch Thế Tôn, chúng con sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. 328. Lành thay, lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông sống không phóng dật5 nhiệt tâm, tinh cần như vậy, các ông có chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, sống thoải mái, an lạc không? —Bạch Thế Tôn, sao có thể không được. Ở đây, bạch Thế Tôn, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con ly dục5 ly pháp bất thiện, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tâm có tứ. Như vậy5 bạch Thế Tôn, đôi với chúng con, là pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh; chúng con chứng được và sông thoải mái? an lạc, nhờ chúng con sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Lành thay5 lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông có vượt qua sự an trú kia, có làm cho khinh an sự an trú kia, và chứng được một pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc không? Bạch Thế Tôn? làm sao có thể không được. Ở đây, bạch Thế Tôn, lau cho đến khi chúng con muốn, chúng con diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Bạch Thê Tôn? chúng con vượt qua sự an trú kia, làm cho khinh an sự an trú kia;

chúng con chứng được pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sông thoải mái, an lạc. -Lành thay, lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông có vượt qua sự an trú kia, có làm cho khinh an sự an trú kia, và chứng được một pháp Thượng nhân khác? một tri kiên thù thăng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc không? Bạch Thế Tôn, làm sao có thể không được. Ở đây, bạch Thế Tôn, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Bạch Thê Tôn, chúng con vượt qua sự an trú kia, làm cho khinh an sự an trú kia; chúng con chứng được pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc. Lành thay, lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông có vượt qua sự an trú kia, có làm cho khinh an sự an trú kia, và chứng được một pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc không?

Bạch Thế Tôn, làm sao có thể không được. Ở đây, bạch Thế Tôn, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc? xả niệm thanh tịnh. Bạch Thế Tôn5 chúng con vượt qua sự an trú kia? làm cho khinh an sự an trú kia; chúng con chứng được pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc. 329. Lành thay, lành thay, này Anuruddhã! Này Anuruddhã, các ông có vượt qua sự an trú kia, có làm cho khinh an sự an trú kia, và chứng được một pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc không? Bạch Thế Tôn? làm sao có thể không được. Ở dây, bạch Thế Tôn, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con vượt lên mọi sắc tưởng, diệt trừ mọi chướng ngại tưởng, không tác ý đối với dị tưởng; chúng con nghĩ rằng: "Hu không là vô biên,\ chứng và trú Không vô biên xứ. Bạch Thế Tôn, chúng con vượt qua sự an trú kia, làm cho khinh an sự an trú kia; chúng con chứng được pháp Thượng nhân khác, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc... (như trên). Ở đây5 lâu cho đến khi chúng con muốn5 chúng con vượt qua mọi Không vô biên xứ, nghĩ rằng: "Thức là vô biOn", chứng và trú Thức vô biên xứ... (như trên). Ở đây5 lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con vượt qua mọi Thức vô biên xứ, nghĩ rằng: "Không có vật gi”chứng và trú Vô sở hữu xứ... (như trên). Ở dây, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con vượt qua mọi Vô sở hữu xứ, chứng và trú Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Ở đây, bạch Thế Tôn? lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng con vượt qua Phi tưởng phi phi tưởng xứ5 chứng và trú Diệt thọ tưởng định. Sau khi đã thấy nhờ trí tuệ, các lậu hoặc của chúng con được đoạn trừ. Bạch Thế Tôn, chúng con vượt qua sự an trú kia? làm cho khinh an sự an trú kia; chúng con chứng được pháp Thượng nhân này, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh và sống thoải mái, an lạc. Bạch Thế Tôn, chúng con không thấy một lạc trú nào khác cao thượng hơn, thù thắng hơn sự lạc trú này. -Lành thay, lành thay, Anuruddhã! Này Anuruddhã, ngoài lạc trú này5 không có một lạc trú nào khác cao thượng hơn, thù thắng hơn. 330. Thế Tôn thuyết pháp cho Tôn giảAnuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila, khai thị, khích lệ? làm cho hoan hỷ? làm cho phấn khởi,

rồi từ chỗ ngồi đứng dậy ra về. Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila, sau khi tiễn đưa Thế Tôn và đi trở về. Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila nói với Tôn giả Anuruddha: Chúng tôi không bao giờ nói với Tôn giả Anuruddha như sau: "Chng tôi là người đã chứng và an trú quả này, an trú quả này"và nhờ vậy? Tôn giả Anuruddha, trước mặt Thế Tôn, đã nêu rõ [các quả chứng] cho đến sự đoạn trừ các lậu hoặc.

31. TIỂU KINH RÙNG SỪNG BÒ 233

Chư Tôn giả không nói với tôi như sau: "Chúng tôi là người đã chứng và an trú quả này, an trú quả này9\ nhưng với tâm của tôi, tôi biết được tâm của các Tôn giả: “Chu Tôn giả này là người đã chứng và an trú quả này, an trú quả nay.55 Và chư thiên có nói với tôi về vấn đề này: "Chu Tôn giả này là người đã chứng và an trú quả này5 an trú quả này." Chính nhờ phương tiện này, các câu mà Thê Tôn hỏi đã được trả lời. 331. Rồi Dĩgha Parạjana57 một Yakkha (Dạ-xoa) đến chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đảnh lễ Ngài và đứng một bên. Sau khi đứng một bên5 Dĩgha Parajana bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, thật lợi ích thay cho dân chúng Vajjĩ (Bạt kỳ)! Thật khéo lợi ích thay cho dân chúng Vạjjĩ! Vì Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ở dây, và cả ba thiện nam tử? Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila cũng vậy. Sau khi nghe tiếng của Yakkha Dĩgha Parajana, các Địa thần làm cho tiếng này được nghe: "Chu Hiền giả, thật lợi ích thay cho dân chúng Vàjjĩ! Thật khéo lợi ích thay cho dân chúng Vạjjĩ! Vì Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ở đây và cả ba thiện nam tử này? Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila cũng vay." Sau khi nghe tiêng của các Địa thân, Bôn Thiên Vương thiên... (như trên)... cõi trời Ba Mươi Ba... Dạ-ma thiên... Đâu-suất-đà thiên... Hóa Lạc thiên... Tha Hóa Tự Tại thiên... Phạm Chúng thiên làm cho tiếng này được nghe: "Chu Hiền giả, thật lợi ích thay cho dân chúng Vajjĩ! Thật khéo lợi ích thay cho dân chúng Vàjjĩ! Vì Thế T6n, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ở đây và cả ba thiện nam tử này, Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila.” Như vậy, trong giờ phút này? trong sát-na này, các Tôn giả ấy được biết cho đến Phạm thiên.
Sự việc là như vậy, này Dĩgha? sự việc là như vậy5 này Dĩgha. Này Dĩgha, nếu gia đình nào, ba thiện nam tử này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống kh6ng gia đình, nghĩ đến ba thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì gia đình ây sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Dĩgha, nêu bà con quyến thuộc của gia đình mà ba thiện nam tử này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ đến ba thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì bà con quyến thuộc của gia đình mà ba thiện nam tử này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ đến ba thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì bà con quyến thuộc của gia đình ấy sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Dígha, nếu làng nào... nếu xã ấp nào... nếu thành phố nào... nếu quốc độ nào... nêu tất cả Sát-đế-ly... nếu tất cả Bà-la-môn... nếu tất cả Phệ-xá (Vessa)... nếu tất cả Thủ-đà (Sudda)... Này Dígha, nếu thế giới với chư Thiên, với Ác ma, với Phạm thiên, với chúng Sa- môn, Bà-la-môn, chư thiên và loài người nhớ đến ba Tôn giả này với tâm niệm hoan hỷ? thì thế giới ấy với chư Thiên, với Ác ma, với Phạm thiên, với chúng

7 MA. II. 244 nói Dĩgha là một Devarặja (Thiên Vương) và Parajana là tên của vị này.

Sa-môn, Bà-la-môn, chư thiên và loài người sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Dīgha, hãy xem ba thiện nam tử này sống như thế nào vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời? vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư thiên và loài người. Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Dạ-xoa Dīgha Parajana hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.